**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau: SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA**

1. *Ngày xưa, có một cậu bé ham chơi. Một lần, bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, chẳng nghĩ đến mẹ ở nhà mỏi mắt chờ mong.*

*2. Một hôm, vừa đói vừa rét, cậu mới tìm đường về nhà.*

*Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ, rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc. Cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh, rồi chín. Một quả rơi vào lòng cậu.*

*3. Môi cậu vừa chạm vào, một dòng sữa trắng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.*

*Cậu nhìn lên tán lá. Lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu bé oà khóc. Cây xoà cành ôm cậu, như tay mẹ âu yếm vỗ về.*

*Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu bé, ai cũng thích. Họ đem hạt gieo trồng khắp nơi và gọi đó là cây vú sữa.*

( Theo NGỌC CHÂU - *Trang 123, 124 SGK Tiếng Việt 2 - Tập 1-  Cánh Diều. NXB Đại học Sư phạm Thành Phố Hồ Chí Minh)*

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1**. Truyện *Sự tích cây vú sữa* thuộc thể loại nào? (1)

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyền thuyết D. Thần thoại

**Câu 2**. Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy? (2)

A.Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba

C. Ngôi thứ hai D. Cả ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 3**. Trong câu chuyện, cậu bé vừa đói vừa rét mới tìm đường về nhà, theo em đúng hay sai? (1)

A. Sai B. Đúng

**Câu 4.** Trong khi cậu bỏ nhà đi thì người mẹ ở nhà như thế nào? (1)

A. Bực tức cáu giận.

B. Vẫn bình thản làm việc.

 C. Cuống cuồng tìm con.

D. Mỏi mắt chờ mong.

**Câu 5**. Phép tu từ nào được sử dụng nhiều nhất trong văn bản trên? (7)

1. So sánh
2. Nhân hóa
3. Ẩn dụ
4. Hoán dụ

**Câu 6**. Trong câu văn*“* Cậu la cà khắp nơi, chẳng nghĩ đến mẹ ở nhà mỏi mắt chờ mong.”, từ láy *la cà* có ý nghĩa là: (7)

A. đi lang thang chơi ở những nơi rất xa

B. ghé qua chỗ này, dừng ở chỗ khác để chơi

C. chơi cùng bạn bè trong xóm

D. đi chơi cùng gia đình dài ngày

**Câu 7**.***Một hôm****, vừa đói vừa rét, cậu mới tìm đường về nhà.*Từ in đậm trong câu văn thuộc loại trạng ngữ nào? (7)

 A. Trạng ngữ chỉ mục đích

 B. Trạng ngữ chỉ nơi chốn

 C. Trạng ngữ chỉ nguyên nhân

 D. Trạng ngữ chỉ thời gian

**Câu 8**. Ý nghĩa của chuyện “ Sự tích cây vú sữa” là gì? (6)

 A. Khuyên chúng ta không được bướng bỉnh như cậu bé

 B. Thấy được tình yêu thương bao la của người mẹ dành cho con

C. Giải thích nguồn gốc của cây vú sữa

D. Thấy được tình cảm của con cái dành cho cha mẹ

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Hãy rút ra bài học cho bản thân sau khi đọc câu chuyện trên. (8)

**Câu 10.** Qua câu chuyện, em thấy mình cần phải có trách nhiệm gì với cha mẹ? (9)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Hãy kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của em.

------------------------- Hết -------------------------

**ĐỀ 2**

**Đáp án- Biểu điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu được cụ thể bài học; ý nghĩa của bài học.- Lí giải được lí do nêu bài học ấy. | 1,0 |
|  | **10** | HS tự rút ra trách nhiệm về nhận thức và hành động của bản thân đối với cha mẹ. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.*Kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của em.* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của em.*HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể thứ nhất- Giới thiệu được câu chuyện cổ tích định kể.- Giới thiệu được nhân vật chính, các sự kiện chính trong truyền thuyết: bắt đầu - diễn biến - kết thúc.- Ý nghĩa của truyện cổ tích. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |